



Hướng dẫn So sánh **SACE và A-Level**

Giới thiệu về SACE

SACE được phát triển và chứng nhận bởi Hội đồng SACE – một cơ quan của chính phủ Nam Úc.

Chương trình giảng dạy SACE đáp ứng các tiêu chuẩn học thuật cực kỳ cao của Úc, đã được công nhận trên toàn thế giới trong nhiều thập kỷ. SACE là một phần của di sản giảng dạy có từ năm 1874. Trong hơn 40 năm qua, SACE cũng đã được giảng dạy rất thành công trên khắp khu vực Châu Á - Thái Bình Dương.

SACE là con đường vào các trường đại học trên toàn cầu, học sinh tốt nghiệp sẽ được nhận vào các đại học hàng đầu trên toàn thế giới. Chào đón tương lai tươi sáng và rộng mở với SACE!

Thông tin sau đây sẽ giúp bạn đánh giá các lựa chọn của mình và đưa ra quyết định sáng suốt về chương trình phù hợp nhất với bản thân.

SACE giống với A-Level như thế nào?

Chất lượng và chứng nhận	A-Level	SACE
Được công nhận và chấp nhận bởi các trường đại học trên toàn thế giới	✓	✓
Chương trình giảng dạy được chính phủ công nhận	✓	✓
Lịch sử đã được chứng minh về thành công của học sinh tốt nghiệp chương trình	✓	✓
Thời hạn hai năm*	✓	✓

* Thời gian học SACE có thể được rút ngắn xuống còn 1 năm nếu các chương trình học trước đó được công nhận.

Sự khác biệt giữa SACE và A-Level

Khác biệt	A-Level	SACE
Cơ quan cấp	Các công ty tư nhân bao gồm Pearson Edexcel, Cambridge và OxfordAQA Examinations.	Hội đồng SACE Nam Úc, một cơ quan của Chính phủ Nam Úc.
Chứng nhận	Quy trình đánh giá chuẩn hóa.	Quy trình nghiêm ngặt đảm bảo sự phù hợp giữa sứ mệnh, triết lý giáo dục và các giá trị của trường với phương pháp của Hội đồng SACE nhằm hỗ trợ người học phát triển mạnh mẽ.
Trọng tâm giảng dạy	Mang tính tổng kết, tuân thủ chặt chẽ theo sách giáo khoa. Trọng tâm là học thuộc lòng vì học sinh phải ghi nhớ các sự kiện và sau đó nhắc lại chúng trong giờ thi.	Phương pháp có tính thực tế cao cho phép giáo viên sử dụng nhiều nguồn tài nguyên và các tình huống thực tế để thu hút sự quan tâm của học sinh và chuẩn bị tốt hơn cho cuộc sống bên ngoài lớp học.
Các môn học có sẵn	Trên 55	Trên 100
Số lượng môn cần học	Học sinh thường học 3 môn ở A-level.	Học sinh phải học tối thiểu 5 môn.
Chương trình giảng dạy chuẩn toàn cầu	Phiên bản quốc tế của chương trình A-Level thường được triển khai bên ngoài Vương quốc Anh.	Học sinh ở ngoài Úc học cùng chương trình giảng dạy với học sinh ở Nam Úc nên đủ điều kiện nhận ATAR giống như tất cả học sinh Úc.
Phương pháp đánh giá	Thi 100% với nhiều bài kiểm tra cho mỗi môn. Tất cả các kỳ thi đều được đánh giá từ bên ngoài. Đánh giá thiên về hình thức câu hỏi trắc nghiệm hoặc trả lời ngắn. Bài kiểm tra này đánh giá khả năng ghi nhớ sự kiện của học sinh và sử dụng hệ thống chấm điểm theo phần trăm.	Phương pháp đánh giá theo chuẩn mực nhằm đảm bảo đánh giá toàn diện khả năng ứng dụng kiến thức và các kỹ năng mềm của học sinh. Tiêu chuẩn đánh giá rõ ràng được nêu ra cho từng môn học, giúp đánh giá có mục tiêu. Đánh giá liên tục bao gồm sự kết hợp cân bằng giữa đánh giá của trường và đánh giá của bên ngoài.
Sử dụng công nghệ trong hoạt động đánh giá	Không.	Chương trình đầu tiên trên thế giới triển khai kỳ thi điện tử trực tuyến.
Các trung tâm ôn luyện sau giờ học	Phong cách đánh giá này đã tạo ra một ngành công nghiệp luyện thi/trung tâm luyện thi cho học sinh tham gia sau giờ học để ghi nhớ kiến thức cho kỳ thi.	Không áp dụng.
Thi lại	Có.	Không. Kết quả cuối cùng không hoàn toàn phụ thuộc vào các kỳ thi. Việc đánh giá và phản hồi liên tục có nghĩa là học sinh có thể cải thiện điểm số của mình ngay trong khi học.
Chuẩn bị vào đại học	Tập trung vào việc chuẩn bị kiến thức.	Ngoài kiến thức học thuật sâu rộng, học sinh còn phát triển các kỹ năng nghiên cứu, giải quyết các vấn đề thực tế và làm việc theo nhóm. Các em học cách tư duy phản biện, có khả năng thích nghi, có tư duy tiến bộ và kiên cường, giúp các em chuẩn bị tốt hơn cho hành trình học đại học.